

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Để hỗ trợ đào tạo hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp để họ trở thành lực lượng chính trong quá trình phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; ngày 14/02/2023, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND về thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh năm 2023; trong đó, giao các Sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động ban hành các văn bản, kế hoạch tổ chức triển khai tốt kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động năm 2023, định kỳ rà soát lại nhu cầu để điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu thực tế của người lao động¹.

2. Về công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động; khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh, cùng các Sở, ngành Tỉnh đã chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền các văn bản, chính sách có liên quan đến đào tạo nghề nông nghiệp, khuyến khích, vận động nông dân tích cực đăng ký tham gia học nghề phù hợp với điều kiện của bản thân và gia đình người lao động². Đồng thời, Ủy ban nhân

¹ Huyện Tân Hồng ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 17/3/2023; Huyện Hồng Ngự ban hành Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 22/02/2023; Huyện Tam Nông ban hành Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 27/02/2023; Huyện Thanh Bình ban hành Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 06/4/2023; Huyện Cao Lãnh ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 10/03/2023; Huyện Tháp Mười ban hành Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 13/04/2023; Huyện Lấp Vò ban hành Kế hoạch 89/KH-UBND ngày 30/03/2023; Huyện Lai Vung ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 21/03/2023; Huyện Châu Thành ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 15/3/2023; Thành phố Sa Đéc ban hành Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 15/06/2023; Thành phố Cao Lãnh ban hành Kế hoạch 344/ KH-UBND ngày 19/12/2022.

² Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là Phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, với nhiều hình thức đa dạng, đổi mới về nội dung. Thông qua các cuộc họp của Ban Mặt trận, các chi, tổ hội của các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là định hướng, tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, thông qua các mô hình Hợp tác xã, Hội quán và Tổ Nhân dân tự quản, đã lồng ghép tổ chức tuyên truyền trên 11.878 cuộc, với hơn 593.900 lượt người tham dự. Ngoài ra phối hợp tổ chức trên 340 lớp dạy nghề, tập huấn kỹ thuật, thu hút hơn 7.800 lao động nông thôn tham gia. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp thực hiện 26 tin, 06 phóng sự truyền hình; Tuyên truyền trên Trang tin địa phương với 32 tin, 7 phóng sự; lồng ghép tuyên truyền trong chuyên

dân huyện, thành phố đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, phối hợp với đơn vị dạy nghề và địa phương khảo sát nhu cầu, tuyển sinh học nghề theo Kế hoạch đề ra.

3. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo; cập nhật kiến thức cho cán bộ tham gia hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh theo Kế hoạch số 52/KH-UBND, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã lồng ghép tổ chức 01 lớp kỹ năng dạy học cho cán bộ, công chức tham gia dạy học (*có 12 công chức, viên chức tham gia hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp tham gia*); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 01 lớp tập huấn cập nhật kiến thức cho công chức, cán bộ phụ trách, tham gia công tác đào tạo nghề nông nghiệp và các đơn vị tham gia dạy nghề nông nghiệp các cấp, với 40 công chức, viên chức tham dự, trong đó bổ sung các nội dung mới về (i) Cập nhật chủ trương, các văn bản mới của Trung ương và tỉnh về tăng cường hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trong tình hình mới; (ii) Sự cần thiết áp dụng các quy định chuẩn đầu ra sản phẩm nông sản (*về truy xuất nguồn gốc, chứng nhận an toàn thực phẩm, cấp mã vùng trồng; các tiêu chuẩn, quy chuẩn sản xuất phổ biến hiện nay*) và định hướng về phát triển nông sản của tỉnh trong thời gian tới; (iii). Kiến thức cơ bản về thương mại điện tử; xây dựng thói quen hoạt động trên nền tảng sàn thương mại điện tử; quảng bá, tiêu thụ và xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản thông qua sàn thương mại điện tử (*Giải pháp hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn*).

4. Phát triển chương trình, giáo trình đào tạo và xây dựng danh mục nghề

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp xây dựng, phát triển 02 chương trình, giáo trình đào tạo nghề mới: Kỹ thuật nuôi Ốc và kỹ thuật ương cá Lóc giống đáp ứng nhu cầu học nghề của lao động nông thôn. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã phê duyệt mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng về đào tạo nghề nông nghiệp theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ³.

5. Kết quả hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

5.1 Về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

- *Kết quả thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề năm 2023*: các địa phương đã tổ chức 57 lớp với 1.474 học viên tham gia, đạt tỷ lệ 94,35% so với kế hoạch (*Kế hoạch năm 2023 là 1.560 lao động*); tổng số lao động qua đào tạo và được cấp chứng chỉ là 1.461 học viên. Theo báo cáo các địa phương số học viên sau học nghề tự tìm việc làm hoặc ứng dụng vào sản xuất tại hộ gia đình, đạt tỷ lệ 99,1% so với kế

mục “Hướng nghiệp và việc làm”, “Toàn cảnh nông nghiệp”; đăng tải gần 20 lượt tin, bài, ảnh trên báo in và báo điện tử về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

⁽³⁾ Tại Quyết định số 437/QĐ-UBND-HC, ngày 13/4/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về mức chi phí đào tạo các nghề nông nghiệp theo Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC, ngày 13/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Trong đó: 21 nhóm nghề trồng trọt; 05 nhóm nghề chăn nuôi; 09 nhóm nghề thủy sản.

hoạch góp phần cải thiện thu nhập cho gia đình. Bên cạnh đó, huyện Tháp Mười sử dụng nguồn kinh phí địa phương tổ chức 01 lớp nghề kỹ thuật trồng và chăm sóc một số loài hoa tại Thị trấn Mỹ An, với 26 người tham gia (*chi tiết đính kèm Phụ lục 01*).

- Về lĩnh vực ngành nghề đào tạo: Trồng trọt 39 lớp, 1.009 học viên (*chiếm tỷ lệ 69%*), Chăn nuôi 07 lớp, 182 học viên (*chiếm tỷ lệ 12%*), Nuôi trồng thủy sản 11 lớp, 283 học viên (*chiếm tỷ lệ 19%*), (*Chi tiết đính kèm Phụ lục 02*).

- Về độ tuổi lao động nông thôn tham gia học nghề: Theo số liệu báo cáo các địa phương các học viên tham gia học nghề: dưới 25 tuổi là 118/1.474 học viên, chiếm tỷ lệ 8%; từ 26 tuổi đến 45 tuổi là 781 học viên, chiếm tỷ lệ 53%; từ 46 tuổi trở lên 575 học viên, chiếm tỷ lệ 39% (*chi tiết đính kèm Phụ lục 03*).

Bên cạnh đó, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường hoạt động tuyển sinh đào tạo, trong đó có tổ chức đào tạo các ngành nghề nông nghiệp ngắn hạn và các kỹ năng mềm cần thiết cho lao động đi làm việc thời vụ tại các nước có nền nông nghiệp phát triển cao; cụ thể trong năm 2023 đã đưa được 203 lao động đi làm việc thời vụ tại nước ngoài theo hợp đồng trên cơ sở thỏa thuận hợp tác giữa chính quyền, địa phương của hai nước đúng theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đảm bảo quyền lợi, chế độ của người lao động.

5.2 Về đào tạo nghề giám đốc Hợp tác xã

- Trong năm 2023, đã tổ chức đào tạo 02 lớp với 59 người tham dự, đạt 73,75% so chỉ tiêu kế hoạch (*do Liên minh Hợp tác xã Tỉnh tổ chức 01 lớp với 34 người tham dự, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 01 lớp với 25 người tham dự*).

Bên cạnh đó, từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, kinh phí khuyến nông, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các Sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã tổ chức 44 lớp tập huấn đào tạo về: Sản xuất cây ăn trái theo các tiêu chuẩn an toàn; Kỹ thuật mô hình sản xuất lúa phục vụ phát triển vùng nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long; Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ cao trong chăn nuôi, thủy sản để phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn; Ứng dụng các giải pháp công nghệ trong hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới; Mô hình thâm canh xoài theo VietGAP thuộc Dự án “Xây dựng mô hình sản xuất cây ăn quả theo VietGAP phục vụ phát triển vùng nguyên liệu gắn với liên kết tiêu thụ tại Đồng bằng sông Cửu Long”, cho khoảng 3.280 lao động nông thôn Hợp tác xã, Hội quán, nông dân trên địa bàn Tỉnh⁴; tổ chức tập

⁴ Trong đó: (i) Nguồn kinh phí chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (28 lớp) Đào tạo, tập huấn sản xuất cây ăn trái theo các tiêu chuẩn an toàn; (ii) Nguồn kinh phí Khuyến nông Quốc gia (09 lớp): 04 lớp Tập huấn kỹ thuật mô hình sản xuất lúa phục vụ phát triển vùng nguyên liệu tại ĐBSCL; 01 lớp Tập huấn xây dựng mô hình ương cá tra 2 giai đoạn gắn LKTTSP; 01 lớp Tập huấn Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ cao trong chăn nuôi, thủy sản để phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn; 01 lớp Tập huấn Ứng dụng các giải pháp công nghệ trong hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới; 01 lớp Đào tạo, tập huấn ngoài mô hình chăn nuôi dê thịt; 01 lớp Lớp tập huấn trong Mô hình thâm canh xoài theo VietGAP

huấn cập nhật kiến thức và tham quan thực tế về thị trường kết nối tiêu thụ nông sản cho Hợp tác xã, Hội quán tại Thành phố Hồ Chí Minh có 56 người tham dự.

Thông qua kết quả các lớp tập huấn được tổ chức tại các địa phương, giúp nông dân nắm bắt được lợi ích của việc sử dụng phân hữu cơ cho cây giúp giảm lượng phân vô cơ, giảm chi phí; cách tự sản xuất phân hữu cơ để sử dụng trong sản xuất cây ăn trái an toàn, từng bước nâng cao nhận thức, thay đổi tập quán sản xuất, hình thành thói quen tự giác và đổi mới trong sản xuất nông nghiệp cho người dân, thực hành sản xuất theo hướng hữu cơ, tiêu chuẩn VietGAP,... hỗ trợ để tạo điều kiện cho nông dân tham gia liên kết với các Công ty, Doanh nghiệp tiêu thụ tại địa phương.

- Về kết quả tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật cho lao động nông thôn

Trong năm Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tập huấn về thực hiện đăng ký, trình tự hồ sơ Mã số vùng trồng lúa, rau màu, cây ăn trái phục vụ truy nguyên nguồn gốc xuất khẩu nông sản, đã tập huấn được 184 lớp với 6.153 lượt nông dân tham dự về kiến thức về thiết lập, duy trì, quản lý vùng trồng, cơ sở đóng gói, sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả⁵;

thuộc Dự án “Xây dựng mô hình sản xuất cây ăn quả theo VietGAP phục vụ phát triển vùng nguyên liệu gắn với liên kết tiêu thụ tại Đồng bằng sông Cửu Long”; (iii) Nguồn kinh phí Khuyến nông tỉnh (07 lớp): 02 lớp tập huấn về Quy trình kỹ thuật canh tác Sen an toàn, sản xuất hữu cơ, VietGap, an toàn vệ sinh thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, quản lý dịch hại; 02 lớp tập huấn Chuyên gia tiến bộ kỹ thuật sơ chế, chế biến, bảo quản, sản phẩm sen; 03 lớp tập huấn nâng cao năng lực Tổ Khuyến nông cộng đồng.

⁵ Tại 04 huyện và 02 TP: (1) **Tam Nông** 40 lớp với 1.162 lượt nông dân tham dự; (2) **Tháp Mười**: 75 lớp tập huấn với 2.699 lượt nông dân tham dự; cụ thể: Thực hiện 33/35 lớp tọa đàm các chuyên đề trong nông nghiệp tại các xã, thị trấn có 914 người tham dự; Tổ chức 18 lớp tập huấn mã số vùng trồng nông sản cho các xã, thị trấn với khoảng 795 nông dân tham dự; Phối hợp với Chi cục Trồng Trọt và BVTV Đồng Tháp tổ chức 3 lớp tập huấn, tuyên truyền Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và kế hoạch ngành hàng xoài, lúa, gạo, sen đến năm 2025 của tỉnh Đồng Tháp; kỹ thuật chăm sóc cây trồng trong và sau ngập lũ tại 3 xã Thanh Mỹ, Phú Điền và Đốc Bình Kiều, có 150 người tham dự; Phối hợp với Chi cục Phát triển Nông thôn Tỉnh tổ chức được 5/5 lớp kinh doanh cho nông dân (FBS) và nâng cao năng lực kinh doanh cho HTX NN Mỹ An, HTX Trường Phát, HTX DVNN Phát Tiến, HTX DVNN Thăng Lợi và HTX NN Thạnh Lợi, có 147 người tham dự; Phối hợp trung tâm DVNN, quản lý khai thác công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn tỉnh tập huấn 2 lớp sản xuất cây ăn trái (cây Mít) theo tiêu chuẩn an toàn tại xã Phú Điền và Mỹ Hoà có 60 nông dân tham dự; Phối hợp với Chi cục Trồng Trọt và BVTV Đồng Tháp tập huấn 2 lớp sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP và 8 lớp sản xuất hữu cơ cho nông dân ở các HTX xã Thạnh Lợi, Tân Kiều, Mỹ Quý, Mỹ Hòa, Trường Xuân, Hưng Thạnh và thị trấn Mỹ An, có 300 nông dân tham dự. Đồng thời phối hợp với Chi cục Trồng Trọt và BVTV Đồng Tháp tổ chức 2 lớp tập huấn thuốc BVTV an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm tại xã Mỹ An và Đốc Bình Kiều có 100 nông dân tham gia (2 hội quán Thuận kiều và Bình An); Phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh tổ chức được 02 lớp tập huấn, tuyên truyền về chuyên đổi số ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới về sử dụng phần mềm VDAPE.COM thuộc nền tảng chuyên đổi số ngành nông nghiệp có trên 233 đại biểu tham dự; (3) **Thanh Bình** tổ chức 30 lớp tập huấn /13 xã, thị trấn với tổng số 900 người tham dự, tập huấn về quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp gắn với truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng và chương trình sử dụng rom rạ gắn với kinh tế tuần hoàn; (4) **TP Hồng Ngự**: Phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh thực hiện 01 lớp tập huấn sử dụng thuốc BVTV an toàn và hiệu quả cho 50 nông dân; Tổ chức 06 lớp tập huấn mã số vùng trồng gắn với liên kết tiêu thụ trên địa bàn Thành phố, có 204 người tham dự; Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản tỉnh tổ chức 01 lớp tập huấn bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản và hướng dẫn nhập liệu thủy sản vào nền tảng chuyên đổi số ngành nông nghiệp, có 58 người tham dự; 02 lớp tập huấn nâng cao kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản và kinh doanh, có 60 người tham dự; Triển khai kế hoạch thực hiện các hoạt động sinh kế năm 2023, thực hiện được 11 lớp tập huấn có 426 nông dân tham dự; Ngoài ra Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn tỉnh tổ chức buổi Hội thảo đầu bờ Dự án “xây dựng mô hình ương cá tra hai giai đoạn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm” năm 2023, có 44 người tham dự; Tổ chức buổi Tọa đàm đầu vụ Đông xuân 2023-

tổ chức 31 lớp tập huấn về thực hiện điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất chăn nuôi⁶.

6. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp

Để thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch đào tạo và kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch số 1763/SNN-KH ngày 17/5/2023 về Kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2023; bên cạnh đó, các đơn vị chuyên môn cử cán bộ, công chức phối hợp với địa phương theo dõi và tham dự khai giảng, bế giảng các lớp đào tạo tại địa phương; thường xuyên phối hợp với các địa phương cập nhật, báo cáo tiến độ tình hình thực hiện dạy nghề, việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nội dung kế hoạch, tình hình quản lý và sử dụng kinh phí và các đơn vị tham gia đào tạo nghề của địa phương.

7. Kinh phí thực hiện năm 2023

- Tổng kinh phí thực hiện: 2.332.516.165 đồng. Trong đó:
- + Kinh phí Trung ương: 2.308.926.165 đồng
- + Kinh phí địa phương: 23.590.000 đồng
- Kết quả giải ngân đạt 100% kế hoạch.

(chi tiết đính kèm theo Phụ lục 04)

2024, có 67 người tham dự; **(5) TP Cao Lãnh** Thực hiện 12 lớp tập huấn về sử dụng phân hữu cơ, xử lý xoài ra hoa đậu trái mùa nghịch, truy suất nguồn gốc, chăm sóc vườn xoài sau thu hoạch có 414 hội viên và nông dân các Hội quán, Hợp tác xã, Tổ hợp tác; 01 lớp tập huấn kiến thức chung về an toàn thực phẩm, sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả trên hoa màu tại xã Mỹ Trà, Tân Thuận Đông với 50 hộ dân tham dự; - Phối hợp Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Quản lý Khai thác công trình thủy lợi và Nước sạch nông thôn tỉnh Đồng Tháp: tổ chức tập huấn 06 lớp (05 ngày/ lớp) sản xuất cây ăn trái theo tiêu chuẩn an toàn tại xã Tịnh Thới, Hòa An, Tân Thuận Tây, Tân Thuận Đông, Mỹ Trà và Phường 6 có 180 người dân tham dự; **(6) Lai Vung** giao cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thực hiện 36 lớp tập huấn kỹ thuật; tập huấn, hướng dẫn các quy định có liên quan về lĩnh vực nông nghiệp, tổng số nông dân tham dự khoảng 1.080 người. Thực hiện trình diễn 06 mô hình sản xuất lúa chất lượng cao, 02 mô hình kỹ thuật trồng hoa huệ trắng tại xã Tân Hòa và Định Hòa

⁶ Trong đó: (i) 05 lớp tập huấn Tập huấn ký cam kết việc thực hiện điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT với số lượng là 95 cơ sở tham dự (77 cơ sở đối tượng ghe vận chuyển cá tra nguyên liệu từ vùng nuôi về nhà máy chế biến và 18 hộ nuôi cá tra thương phẩm); (ii) 02 lớp Tập huấn ToT cho các địa phương (quản lý giống thủy sản, trồng thủy sản lồng, bè, đối tượng nuôi thủy sản chủ lực) cho 64 các tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực nuôi trồng thủy sản và cán bộ quản lý địa phương; (iii) 12 tập huấn “Bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản và ứng dụng số hóa trong thủy sản” cho các hộ nuôi thủy sản và công chức, viên chức chuyên môn trên địa huyện Tam Nông, Hồng Ngự và Tp Hồng Ngự, Lai Vung, Châu Thành, Lấp Vò,... với số lượng khoảng 519 người; (iv) 08 tập huấn “An toàn thực phẩm nuôi trồng thủy sản lồng bè, thủy đặc sản” với số lượng khoảng 339 hộ nuôi thủy sản thương phẩm trên địa bàn tỉnh; (v) 04 tập huấn “Phổ biến các kiến thức về quy hoạch phát triển nuôi cá tra, nuôi lồng bè” với số lượng khoảng 245 hộ nuôi thủy sản thương phẩm trên địa bàn tỉnh. Nhằm truyền tải văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung trong công tác quy hoạch, sản xuất và chế biến xuất khẩu cá tra đến cán bộ quản lý địa phương, các cơ sở tham gia hoạt động sản xuất cá tra giống, nuôi thương phẩm nhằm truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm, giảm thiểu ô nhiễm môi trường,... đáp ứng yêu cầu thị trường của các nước nhập khẩu. Tạo điều kiện cho cơ sở nuôi trồng thủy sản nắm bắt được các loại hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng trong nuôi trồng thủy sản; truyền tải yêu cầu, quy định về an toàn thực phẩm của các thị trường nhập khẩu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể quan tâm, hàng năm chủ động đưa các chỉ tiêu nhiệm vụ này vào chương trình, kế hoạch của địa phương gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, công tác giảm nghèo bền vững và tăng cường công tác tuyên truyền để người dân nắm, tích cực đăng ký tham gia học nghề.

2. Hạn chế và nguyên nhân

- Số lượng lao động tham gia học nghề chỉ đạt 94,35% so chỉ tiêu kế hoạch 1.474/1.560 lao động. Công tác vận động người dân tham gia học nghề một số địa phương còn khó khăn, do số lượng học viên đăng ký học giảm so với đăng ký nhu cầu ban đầu, không đủ số lượng để mở lớp, từ đó phải rà soát đề nghị điều chỉnh ngành nghề đào tạo nên ảnh hưởng đến tiến độ mở lớp theo kế hoạch. Nguyên nhân: một số lao động đã đăng ký học nghề nhưng đến khi tổ chức dạy nghề đã chuyển đổi nhu cầu do làm ở Công ty, nhà máy trong và ngoài tỉnh,... trùng lịch vào mùa vụ gieo trồng nên không tham gia lớp học; giá cả một số loại nông sản thấp, trong khi chi phí cây giống, con giống ngày càng tăng cao dẫn đến người dân sản xuất nông nghiệp không hiệu quả, từ đó có ảnh hưởng đến động lực tham gia học nghề của nông dân.

- Trình độ học viên không đồng đều nên việc tiếp thu kiến thức còn hạn chế. Đối với các lớp đào tạo nghề nông nghiệp, một phần nhỏ đối tượng tham gia học nghề là hộ nghèo, hộ cận nghèo,... nên việc phát triển ngành nghề đã qua đào tạo vào thực tế để làm kinh tế hộ gia đình.

- Việc lồng ghép các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn thông qua chương trình xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững chưa chặt chẽ, chưa phát huy hiệu quả gắn kết đào tạo với các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là hộ nghèo, hộ cận nghèo.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Mục tiêu

Hỗ trợ đào tạo hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp để hình thành lực lượng chính trong quá trình phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề và hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động phục vụ sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và chuyển đổi số trong nông nghiệp; đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; chuyển một bộ phận lao động nông thôn sang làm nông nghiệp dịch vụ, phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và ứng phó với biến đổi khí hậu; góp phần mang lại công ăn việc làm, tạo chuyển biến tích cực, rõ nét hơn về chuyển đổi nghề nghiệp, tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân lao động nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Dạy nghề cho lao động nông thôn: năm 2024 dự kiến đào tạo nghề cho khoảng 2.210 lao động. Trong đó:

+ Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: 2.170 lao động⁷.

+ Đào tạo nghề Giám đốc HTX: 40 lao động⁸.

- Lớp cập nhật kiến thức cho cán bộ tham gia hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp: 40 người.

- Xây dựng danh mục, định mức đào tạo và phát triển chương trình, giáo trình đào tạo nghề nông nghiệp 02 nghề mới⁹.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động, khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người lao động nông thôn về vai trò, hiệu quả của công tác đào tạo nghề nông nghiệp trong điều kiện sản xuất nông nghiệp phải thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, nhu cầu của thị trường. Khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn có định hướng (*như các hợp tác xã, tổ hợp tác, hội quán, trang trại, thanh niên có định hướng khởi nghiệp từ nông nghiệp, tổ khuyến nông cộng đồng...*) trên địa bàn quản lý để kịp thời tham mưu, đề xuất, hỗ trợ đào tạo theo địa chỉ. Từ đó, thúc đẩy lao động nông nghiệp chủ động, tích cực tham gia học nghề nông nghiệp.

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên rà soát nhu cầu học nghề và tư vấn, định hướng cho lao động nông thôn chọn nghề học phù hợp để có việc làm ổn định và tăng thu nhập sau học nghề ngay tại địa phương; hỗ trợ người lao động có việc làm, ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn sản xuất.

2. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cập nhật kiến thức cho cán bộ tham gia hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp

- Tổ chức rà soát, thống kê nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên tham gia công tác giảng dạy nghề nông nghiệp tại các địa phương gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, tổng hợp tổ chức lồng ghép mở lớp, đào tạo theo quy định.

- Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức cho công chức, cán bộ phụ trách, tham gia công tác đào tạo nghề nông nghiệp và các đơn vị tham gia dạy nghề

⁷ Số liệu kết quả tổng hợp từ đăng ký kế hoạch của các địa phương gửi về theo đề nghị Công văn số 4608/SNN-KHTC ngày 20/11/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp về việc đề nghị phối hợp báo cáo kết quả thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2023 và xây dựng kế hoạch năm 2024; rà soát theo chỉ tiêu phân đầu đến năm 2025.

⁸ Theo Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí năm 2024 thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025.

⁹ Nghề sản xuất giống tôm càng xanh và Nghề sinh sản nhân tạo cá tra bột.

nông nghiệp các cấp nhằm nắm bắt kịp thời những chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Ủy ban nhân dân Tỉnh về đào tạo nghề nông nghiệp; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác đào tạo tại địa phương.

3. Xây dựng, phát triển chương trình giáo trình đào tạo và xây dựng danh mục nghề và định mức chi phí ngành nghề

- Tổ chức đánh giá lại chương trình, giáo trình đào tạo đã ban hành; cập nhật, bổ sung các kết quả nghiên cứu liên quan đến chương trình, giáo trình, những thay đổi trong các môn học, mô đun hoặc nội dung chuyên môn để phù hợp với thực tiễn sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu xây dựng danh mục và mức chi phí đào tạo đối với 02 nghề mới theo nhu cầu phát triển ngành nghề nông thôn, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định hiện hành. Đồng thời, tổ chức xây dựng chương trình, giáo trình cho nghề mới phục vụ cho công tác đào tạo.

4. Hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

- Tập trung đào tạo nghề phục vụ cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất các sản phẩm theo hướng an toàn, hữu cơ, cơ giới hóa đồng bộ, chế biến, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chứng nhận an toàn; sản xuất tuần hoàn; phát triển sản phẩm OCOP.

- Khuyến khích nhân rộng các mô hình đào tạo nghề gắn với mô hình khuyến nông phục vụ Đề án tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, ưu tiên các nghề trong các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, cơ giới hóa đồng bộ, chế biến, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chứng nhận an toàn; nghề về quản trị trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã và các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

- Ưu tiên, tạo điều kiện cho học viên tham gia đi làm việc thời vụ tại nước ngoài theo hợp đồng trên cơ sở thỏa thuận hợp tác giữa chính quyền, địa phương của hai nước đúng theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đảm bảo quyền lợi, chế độ của người lao động; tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, khởi nghiệp thông qua các chương trình hỗ trợ các khoản vay đối với lao động nông thôn làm việc ổn định ở nông thôn sau khi học nghề và vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia Việc làm và dạy nghề để tự tạo việc làm.

5. Kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp

- Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 được phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn quản lý. Hướng dẫn các đơn vị đào tạo thực hiện việc tự kiểm tra, kiểm định chất lượng.

- Các cơ sở dạy nghề tiến hành tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả công tác dạy nghề sau khi kết thúc khóa học để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung

chương trình phù hợp với nhu cầu thực tế cũng như kiến nghị những giải pháp có hiệu quả để triển khai thực hiện trong năm tiếp theo.

- Thực hiện đánh giá, tổng kết, đề xuất biểu dương kịp thời các mô hình hình, cá nhân tiêu biểu trong công tác đào tạo nghề nông nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2024 cho địa phương để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 (*theo Quyết định số 1122/QĐ-UBND-HC ngày 01/11/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí năm 2024 thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN (*nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ thực hiện chi tiết đính kèm Phụ lục 5*)

1 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh; đảm bảo đạt tiến độ và chất lượng theo kế hoạch.

- Phối hợp Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đơn vị có liên quan rà soát xây dựng danh mục, định mức chi phí đào tạo các nghề nông nghiệp mới trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định; tổ chức xây dựng chương trình, giáo trình cho các nghề nông nghiệp mới phục vụ cho công tác đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đánh giá công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn Tỉnh định kỳ theo quy định.

- Cung cấp thông tin về danh mục nghề mới; chủ trương, cơ chế, chính sách về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn cho các Sở, ngành Tỉnh; cơ quan truyền thông và các tổ chức chính trị - xã hội để phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động lao động nông thôn tham gia học nghề nông nghiệp.

- Định kỳ 06 tháng, cả năm báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) tình hình triển khai và kết quả thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, xem xét, lựa chọn đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch (*nếu có*).

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp thực hiện đào tạo thí điểm để đưa lao động nông nghiệp đi

làm việc thời vụ tại nước ngoài theo hợp đồng trên cơ sở thỏa thuận hợp tác giữa chính quyền, địa phương của hai nước đúng theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đảm bảo quyền lợi, chế độ của người lao động.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức bồi dưỡng kỹ năng dạy nghề, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức cho đội ngũ nhà giáo giảng dạy nghề nông nghiệp.

3. Sở Tài Chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phân bổ kinh phí cho hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hướng dẫn công tác thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

- Chủ trì phối hợp đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt định mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp mới theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp Tỉnh

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp Tỉnh phối hợp phổ biến, tuyên truyền về các nghề mới, các chủ trương, chính sách dạy nghề cho lao động nông thôn; vận động đoàn viên; hội viên và nhân dân tham gia lớp học nghề phù hợp với nhu cầu. Đồng thời, phối hợp tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát việc triển khai thực kế hoạch này.

- Hội Nông dân Tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nông dân tham gia học nghề; làm đầu mối tham gia tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề trong Kế hoạch này vào các nội dung phù hợp của Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm”. Hướng dẫn hội viên vay vốn sau học nghề để vận dụng vào thực tế sản xuất, chăn nuôi và trồng trọt; giúp đỡ, hỗ trợ hội viên sau học nghề hình thành các tổ, đội, nhóm sản xuất.

5. Liên Minh Hợp tác xã Tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề “Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp”¹⁰ theo Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh tại Công văn số 1025/UBND-KT ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về chủ trương thực hiện Kế hoạch Phát triển kinh tế tập thể năm 2023 và giai đoạn 2023 – 2025.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Đồng Tháp

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tuyên truyền chủ trương, chính sách, các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả để tổ chức nhân rộng; xây dựng, duy trì, cập nhật chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về đào tạo nghề, tạo việc làm đối với lao động nông thôn.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng, ban hành kế hoạch, chỉ đạo thực hiện đảm bảo đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch này; tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt quan điểm chỉ đạo của Trung ương, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn nhận thức đúng về tầm quan trọng của đào tạo nghề với sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến danh mục nghề, tư vấn, tuyển sinh lao động tham gia học nghề có định hướng (*như các hợp tác xã, tổ hợp tác, hội quán, trang trại, thanh niên có định hướng khởi nghiệp từ nông nghiệp, tổ khuyến nông cộng đồng;...*), phục vụ đào tạo có địa chỉ, góp phần phát triển các ngành hàng chủ lực của địa phương; trong đó cần quan tâm các nghề mới như: kinh doanh nông nghiệp, giám đốc hợp tác xã; sản xuất giống tôm càng xanh; nghề sinh sản nhân tạo cá tra bột,...; lồng ghép công tác đào tạo nghề vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Chỉ đạo đơn vị chuyên môn, cơ sở giáo dục nghề nghiệp bổ sung kiến thức cơ bản về sự cần thiết áp dụng các quy định chuẩn đầu ra sản phẩm nông sản (*về truy xuất nguồn gốc, chứng nhận an toàn thực phẩm, cấp mã vùng trồng; các tiêu chuẩn, quy chuẩn sản xuất theo nhu cầu thị trường*); về thương mại điện tử; xây dựng thói quen hoạt động trên nền tảng sàn thương mại điện tử; quảng bá, tiêu thụ và xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản thông qua sàn thương mại điện tử cho học viên tiếp cận.

- Chủ động triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đánh giá công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn, để kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành mục tiêu Kế hoạch

¹⁰ Theo chương trình tại Quyết định số 3685/QĐ-BNN-KTHT ngày 29/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

đề ra. Kết hợp với điều tra thu thập, xử lý thông tin cung - cầu lao động, thường xuyên rà soát tình hình biến động về số lượng và chất lượng lao động, nhu cầu học nghề của từng địa phương sát với công tác chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp để có kế hoạch đào tạo gắn với giải quyết việc làm tại chỗ; đa dạng hoá hình thức đào tạo nghề, phát triển thị trường lao động thông qua sàn giao dịch việc làm.

- Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí hỗ trợ đúng quy định hiện hành. Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, tình hình thành, quyết toán kinh phí đào tạo nghề trên địa bàn quản lý theo đúng quy định.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Yêu cầu các Sở, ngành Tỉnh liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố định kỳ 06 tháng (*trước 20/6*) và năm (*trước 20/12*) và báo cáo đột xuất, phản ánh những khó khăn và vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Chi cục Phát triển nông thôn*) để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi ý kiến về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Phần V;
- Bộ NN PTNT (*báo cáo*);
- Cục KTHT và PTNT (*báo cáo*);
- CT và PCT/UBND Tỉnh;
- Lưu VT, NC/KT(NTB).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phước Thiện